

Số: **18** /2008/TT-BCT

Hà Nội, ngày **19** tháng 12 năm 2008

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 134/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công lập;

Bộ Công Thương hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

Phần I

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thuộc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi là Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2008/TTLT-BCT-BNV ngày 28 tháng 5 năm 2008 giữa Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp có thu, có chức năng phục vụ quản lý nhà nước ngành Công Thương tại địa phương, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực hoạt động khuyến công quy định tại Nghị định số 134/2004/NĐ-CP và lĩnh vực tư vấn phát triển công nghiệp.

2. Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật; có trụ sở đặt tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hoạt động theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP.

3. Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Công Thương, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương và sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án và các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến công trên địa bàn tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Ban hành các văn bản cá biệt, văn bản chuyên ngành thuộc thẩm quyền của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh.

3. Trực tiếp thực hiện các hoạt động khuyến công theo chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công được giao.

4. Tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp nông thôn và hoạt động khuyến công tại địa phương.

5. Xây dựng, lưu giữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn tại Trung tâm như: quy hoạch phát triển các ngành, sản phẩm; cơ sở công nghiệp nông thôn và nhu cầu cần hỗ trợ; danh mục các dự án cần kêu gọi đầu tư; các dự án có hiệu quả cao cần phổ biến nhân rộng; nguồn nguyên liệu - thị trường, cơ hội kinh doanh liên kết hợp tác hoặc mua bán sản phẩm...

6. Xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh; ấn phẩm; tờ rơi, tờ gấp; trang web và các hình thức thông tin đại chúng khác để phổ biến kiến thức, mô hình sản xuất kinh doanh tiêu biểu, thiết bị-công nghệ tiên tiến, thông tin thị trường và các thông tin khác cho cơ sở sản xuất kinh doanh công nghiệp, thương mại tại địa phương.

7. Thực hiện các hoạt động tư vấn khuyến công, bao gồm:

a) Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp, năng lượng và các công trình khác (bao gồm đầu tư mới, đầu tư mở rộng); dự án về xử lý ô nhiễm môi trường; sản xuất sạch hơn và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

b) Tư vấn về các lĩnh vực: marketing quản lý tài chính - kế toán - sản xuất - nhân lực, thiết kế mẫu mã và chất lượng sản phẩm, bao bì đóng gói, tìm kiếm mặt bằng sản xuất, tuyển dụng và đào tạo lao động, huy động vốn, xin ưu đãi đầu tư, áp dụng phương pháp quản lý chất lượng, sản xuất và kinh doanh như ISO, GMF, HACCP và các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật, phù hợp quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng, lãnh thổ của từng địa phương;

c) Tổ chức các hoạt động tư vấn khuyến công tại Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh, điểm tư vấn khuyến công ở các xã, huyện, thị trong tỉnh, các Hội chợ triển lãm; tư vấn trực tiếp tại cơ sở; tư vấn qua mạng internet, điện thoại, các phương tiện thông tin đại chúng khác;

d) Tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát, học tập ở trong nước và ngoài nước về hoạt động khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn.

8. Được ký kết, thực hiện các hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên, trước pháp luật về các hợp đồng do Trung tâm ký kết, thực hiện.

9. Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện và hỗ trợ kinh phí cho chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công tại địa phương.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ khuyến công đối với hoạt động khuyến công cấp huyện, thị và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

11. Thực hiện các hoạt động phát triển công nghiệp, bao gồm:

a) Tư vấn lập dự án: quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khu-cụm-điểm công nghiệp, ngành nghề và làng nghề nông thôn trong lĩnh vực công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, điện lực; quy hoạch đô thị, cụm điểm dân cư trên địa bàn tỉnh;

b) Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp (bao gồm cả khu- cụm - điểm công nghiệp, điện, khai thác và chế biến khoáng sản), thương mại, dân dụng và cụm dân cư nông thôn như: lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công - tổng dự toán; tổ chức đấu thầu; quản lý dự án, giám sát thi công;

c) Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; sản xuất sạch hơn và vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm;

d) Tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mỏ trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

12. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư công nghiệp, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm.

13. Thực hiện chế độ cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo yêu cầu của Sở Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

14. Phối hợp với các cơ quan, đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hỗ trợ và khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn (bao gồm cả việc công nhận làng nghề công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương).

15. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp, xúc tiến đầu tư.

16. Quản lý các nguồn kinh phí, tài sản được giao và đội ngũ công chức, viên chức của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Công Thương giao.

III. Tổ chức và biên chế

1. Xếp hạng Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh

Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh là tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập được xếp hạng theo Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công lập. Việc phân loại, xếp hạng cụ thể của Trung tâm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trong Quyết định thành lập Trung tâm.

2. Lãnh đạo Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh:

a) Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Giám đốc Sở Công Thương;

b) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm KC&TVPTCN phải theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Công Thương ban hành.

Việc khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật;

c) Giám đốc Trung tâm là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

d) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh, gồm:

a) Các tổ chức được thành lập thống nhất ở các Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh, gồm:

- Phòng Hành chính tổng hợp;

- Phòng Khuyến công;

- Phòng Tư vấn phát triển công nghiệp;

- Phòng Khoa học công nghệ và Thông tin.

b) Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của từng địa phương, Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể tên gọi và số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh.

4. Biên chế:

a) Biên chế của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt căn cứ vào nhiệm vụ và quy mô hoạt động khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp tại địa phương; phù hợp với các tổ chức được thành lập của Trung tâm, nhưng tối thiểu là 16 người;

b) Tùy theo khối lượng, quy mô công tác khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp của từng địa phương, Giám đốc Trung tâm KC&TVPTCN được quyền ký hợp đồng lao động, xây dựng mạng lưới cộng tác viên để hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

IV. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh, hình thành từ các nguồn sau:

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh theo quy định của

đơn vị sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp từ ngân sách địa phương hàng năm.

2. Kinh phí khuyến công địa phương do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương giao để thực hiện các đề án, nhiệm vụ khuyến công địa phương.

3. Kinh phí khuyến công quốc gia từ Hợp đồng thực hiện đề án khuyến công quốc gia với Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương.

4. Phí, lệ phí và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật từ các hoạt động tư vấn khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp, xúc tiến đầu tư.

5. Tài trợ, đóng góp của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác.

Phần III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

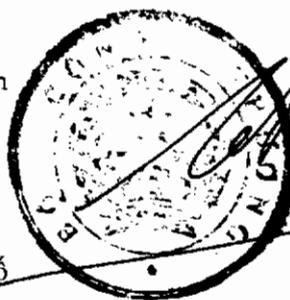
2. Căn cứ Thông tư này, các Sở Công Thương tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm KC&TVPTCN cấp tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc đề nghị sửa đổi bổ sung; các địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Công Thương để nghiên cứu, xem xét giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- HĐND, UBND, các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở Công Thương, Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Lãnh đạo Bộ, các Cục, Vụ; Viện thuộc Bộ CT;
- Lưu: VT, TCCB, CNĐP (5).

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng